

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1986

Bị đơn: Anh **Lê Văn H1**, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: **Thôn A, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UB Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/8/2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lê Thị H** và anh **Lê Văn H1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về hôn nhân: Chị **Lê Thị H** và anh **Lê Văn H1** tự nguyện thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Lê Văn H1 có 02 con chung là cháu Lê Thị Thu H2, sinh ngày 29/7/2012 và cháu Lê Văn H3, sinh ngày 29/3/2016.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lê Thị Thu H2, sinh ngày 29/7/2012. Anh Lê Văn H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lê Văn H3, sinh ngày 29/3/2016. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Lê Thị H và anh Lê Văn H1 đều có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

\* Về tài sản và công nợ chung: Tài sản và công nợ chung của chị Lê Thị H và anh Lê Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn là 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0005162 ngày 16/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Chị Lê Thị H được nhận lại số tiền là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P.kiểm tra nghiệp vụ và THA TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- UBND xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hằng**